

BẢN TIN

HOẠT ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Địa chỉ: Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 024 37759430 | Email: dcc@mae.gov.vn



MỤC LỤC

TIN TRONG NƯỚC

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai thực hiện cam kết của Việt Nam tại COP26 về biến đổi khí hậu 3
- Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biến đổi khí hậu 4
- Hội thảo “Thực trạng và giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu tại Việt Nam” 5
- Lập lộ trình hợp tác trao đổi tín chỉ các-bon giữa Việt Nam - Thụy Sĩ 7
- Hội nghị tham vấn Đề án “Sản xuất trồng trọt giảm phát thải giai đoạn 2025 - 2035” 9
- Diễn đàn “Thúc đẩy doanh nghiệp tham gia Cơ chế tín chỉ chung (JCM) hướng tới sẵn sàng tham gia thị trường các-bon tại Việt Nam” 11
- Hội thảo xây dựng dự thảo Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) 3.0 của Việt Nam cho giai đoạn 2026 - 2035 12
- Tham vấn dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Tiêu chí xác định dự án đầu tư, nhiệm vụ thích ứng biến đổi khí hậu 13
- Tham vấn kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng cập nhật năm 2025 14
- Ứng dụng AI tăng cường cảnh báo sớm bão và lũ lụt 15
- Quảng Ninh nghiên cứu lắp đặt thiết bị cảnh báo đông, lốc trên vịnh 16
- Cần tăng cường hệ thống dự báo khí tượng thủy văn 17

- Triển khai trồng 70 ha rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn thành phố Huế 19
- Ngày quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn 16/9/2025 - 40 năm Công ước Vienna “Từ khoa học đến hành động toàn cầu” 20

TIN QUỐC TẾ

- Thế giới có nguy cơ thiệt hại 39.000 tỷ USD do mất các vùng ngập nước 21
- Tiếp tục kéo dài chuỗi thời tiết cực đoan trên toàn cầu 21
- Liên minh châu Âu gặp thách thức trong việc đạt được mục tiêu khí hậu do rừng suy yếu 22
- “Thời khắc của cơ hội: Thúc đẩy kỷ nguyên năng lượng sạch” 23
- Toà án Công lý Quốc tế đưa ra ý kiến tư vấn pháp lý về vấn đề khí hậu 24
- Hội nghị Khí hậu APEC2025: Thúc đẩy hợp tác khu vực trong ứng phó với biến đổi khí hậu 25
- Các quốc gia châu Âu bị ảnh hưởng bởi đợt nắng nóng chưa từng có 26
- Thiệt hại kinh tế toàn cầu do thiên tai 28
- Băng tan và mưa gió mùa gây lũ lụt nghiêm trọng ở Pakistan 29
- Nhật Bản công bố báo cáo kết quả kiểm kê khí nhà kính quốc gia cho giai đoạn năm tài chính từ năm 1990 đến năm 2023 30

CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

 Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội
 024 37759430 | Email: dcc@mae.gov.vn





TIN TRONG NƯỚC

KIỆN TOÀN BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CAM KẾT CỦA VIỆT NAM TẠI COP26 VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký Quyết định số 1732/QĐ-TTg về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (Ban Chỉ đạo COP26).



Ban Chỉ đạo COP26 là tổ chức phối hợp liên ngành, có nhiệm vụ giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo và điều phối các công việc quan trọng liên quan đến việc thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26.

Kể từ khi thành lập, Ban Chỉ đạo COP26 đã thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Quyết định số 2157/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Ban Chỉ đạo đã tổ chức các phiên họp để chỉ đạo và giải quyết nhiều nội dung quan trọng, gồm: triển khai cam kết của Việt Nam tại COP26; điều phối hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu giữa các bộ, ngành, địa phương và đối tác quốc tế; rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật và cải cách thủ tục hành chính nhằm thu hút nguồn lực tài chính, công nghệ và đầu

tư cho hạ tầng, chuyển đổi mô hình phát triển và năng lượng. Ban Chỉ đạo cũng tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ ưu tiên về ứng phó với biến đổi khí hậu và chuyển đổi năng lượng công bằng. Những kết quả đạt được đã được cộng đồng quốc tế ghi nhận và đánh giá cao.

Theo Quyết định số 1732/QĐ-TTg, Bộ Nông nghiệp và Môi trường được giao là Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy hiện có để tổ chức thực hiện nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo giao. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường thành lập và ban hành Quy chế làm việc của Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường làm Tổ trưởng Tổ công tác; các thành viên Tổ công tác là lãnh đạo cấp vụ thuộc các bộ, cơ quan liên quan.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Ngày 08 tháng 7 năm 2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Quyết định số 2599/QĐ-BNNMT về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.



Theo đó, 08 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường bao gồm: (1) Đăng ký tài khoản trên Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon; (2) Công nhận / Điều chỉnh phương pháp tạo tín chỉ các-bon theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước; (3) Đăng ký / Điều chỉnh dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước; (4) Thay đổi thành phần tham gia dự án; (5) Hủy đăng ký dự án; (6) Cấp tín chỉ các-bon theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước; (7) Chấp thuận đăng ký chuyển đổi chương trình, dự án đăng ký theo Cơ chế phát triển sạch (CDM) sang Cơ chế Điều 6.4 Thỏa thuận Paris; (8) Chấp thuận chuyển giao quốc tế tín chỉ các-bon, kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

04 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, bao gồm: (1) Xác nhận tín chỉ các-bon để trao đổi trên Sàn giao dịch các-bon; (2) Chấp thuận chương trình, dự án đăng ký theo Cơ chế Điều 6.4 Thỏa thuận Paris; (3) Đăng ký sử dụng, phân bổ hạn ngạch sản xuất, nhập khẩu các chất được kiểm soát; (4) Điều chỉnh, bổ sung hạn ngạch sản xuất, nhập khẩu các chất được kiểm soát.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2025. Các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này thay thế các thủ tục hành chính tương ứng đã được công bố tại Quyết định số 559/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.



HỘI THẢO “THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TẠI VIỆT NAM”

Ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại thành phố Cần Thơ, Đoàn giám sát của Quốc hội về việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường tổ chức hội thảo “Thực trạng và giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu tại Việt Nam”. Ông Lê Minh Hoan, Phó Chủ tịch Quốc hội, Trưởng Đoàn giám sát, chủ trì và phát biểu chỉ đạo hội thảo.



Ông Lê Minh Hoan, Phó Chủ tịch Quốc hội phát biểu chỉ đạo hội thảo.

Ảnh: Văn Hà

Theo Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, biến đổi khí hậu đang trở thành một trong những mối đe dọa lớn nhất đối với nhân loại. Biến đổi khí hậu không còn là vấn đề của riêng một quốc gia hay một khu vực, mà đã trở thành thách thức nghiêm trọng trên quy mô toàn cầu, đòi hỏi sự chung tay và hành động quyết liệt của toàn nhân loại. Từ mực nước biển dâng, bão lũ, hạn hán kéo dài đến những đợt nắng nóng kỷ lục, biến đổi khí hậu đã và đang tác động trực tiếp và nặng nề đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với Việt Nam, là một quốc gia có bờ biển dài và cơ cấu sản xuất nông nghiệp chiếm tỷ trọng lớn. Quan điểm của Đảng về biến đổi khí hậu là ứng phó biến đổi khí hậu là vấn đề sống còn, thách thức lớn nhất đối với Việt Nam, đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội để thực hiện mục tiêu giảm phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050, thích ứng hiệu quả và đảm bảo an ninh năng lượng. Việc Quốc hội thông qua Luật Khí tượng thủy văn, đặc biệt là Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 với nhiều quy định tiên bộ, tiệm cận với chuẩn mực quốc tế, đã thể hiện quyết tâm chính trị mạnh mẽ của Việt Nam trong công cuộc này.

Phát biểu tại hội thảo, ông Lê Quang Huy, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường Quốc hội nhấn mạnh: Trong thời gian qua, Đảng, Quốc hội và Chính phủ luôn quan tâm và xác định ứng phó với biến đổi khí hậu là vấn đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, có ảnh hưởng lớn và quyết định sự phát triển bền vững của đất nước; là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình phát triển của đất nước, đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Hội thảo đã thu hút sự quan tâm sâu sắc của nhiều chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp, hiệp hội, cũng như các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương, bộ, ngành và địa phương. Tham dự Hội thảo có hơn 100 đại biểu đến từ các cơ quan của Quốc hội, các Đoàn ĐBQH, các bộ, ngành, địa phương, các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý. Hội thảo đã có 06 báo cáo tham luận của các diễn giả được trình bày, 15 bài viết của các tổ chức, chuyên gia, nhà khoa học và các ý kiến phát biểu tham gia trao đổi, thảo luận, đóng góp, kiến nghị.

Tại hội thảo, các đại biểu tập trung thảo luận, đánh giá việc thực thi các quy định pháp luật về giảm nhẹ tác động và thích ứng với biến đổi khí hậu; xác định những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp để Đoàn giám sát tổng hợp, báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Theo đó, kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực, chúng ta đã đạt được những kết quả bước đầu đáng khích lệ trong việc xây dựng và hoàn thiện thể chế, nâng cao nhận thức, từng bước triển khai các giải pháp cụ thể nhằm giảm phát thải khí nhà kính, thích ứng với biến đổi khí hậu. Nội dung ứng phó biến đổi khí hậu trong Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 đã quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, thích ứng biến đổi khí hậu, tổ chức và phát triển thị trường các-bon trong nước, thực hiện các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu... Đến nay, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường đã và đang được ban hành, triển khai trong thực tiễn, là cơ sở pháp lý quan trọng thực hiện các cam kết về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu.



Các đại biểu tham dự hội thảo.
Ảnh: Văn Hà

Các ý kiến cũng cho rằng cần khai thác hiệu quả các cơ hội từ ứng phó biến đổi khí hậu, trung hòa các-bon để thúc đẩy chuyển đổi mô hình tăng trưởng, gia tăng sức chống chịu và nâng cao vị thế của nền kinh tế Việt Nam trên trường quốc tế. Rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách về ứng phó biến đổi khí hậu; khuyến khích sản xuất xanh; phát triển nền nông nghiệp trung hòa các-bon; nghiên cứu, phát triển công nghệ trung hòa các-bon trong lĩnh vực môi trường.

Phó Chủ tịch Quốc hội Lê Minh Hoan đánh giá cao các ý kiến tại hội thảo. Việc tổ chức hội thảo tại thành phố Cần Thơ, trung tâm của Đồng bằng sông Cửu Long có ý nghĩa rất quan trọng bởi đây chính là vựa lúa lớn nhất của cả nước nhưng đang phải đối mặt với những tác động nặng nề do biến đổi khí hậu gây ra. Đồng thời đề nghị các cơ quan của Quốc hội tiếp tục đồng hành cùng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan nghiên cứu và toàn xã hội hiện thực hóa những đề xuất tại hội thảo này thành hành động cụ thể, góp phần xây dựng một Việt Nam thịnh vượng.

Phó Chủ tịch Quốc hội đề nghị Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các thành viên Đoàn giám sát tiếp thu những ý kiến từ hội thảo để xây dựng, hoàn thiện báo cáo giám sát, cũng như hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về chuyên đề giám sát, gọi mở những vấn đề lớn cho việc hoàn thiện chính sách, pháp luật ứng phó với BĐKH trước bối cảnh mới của thế giới và trong nước.

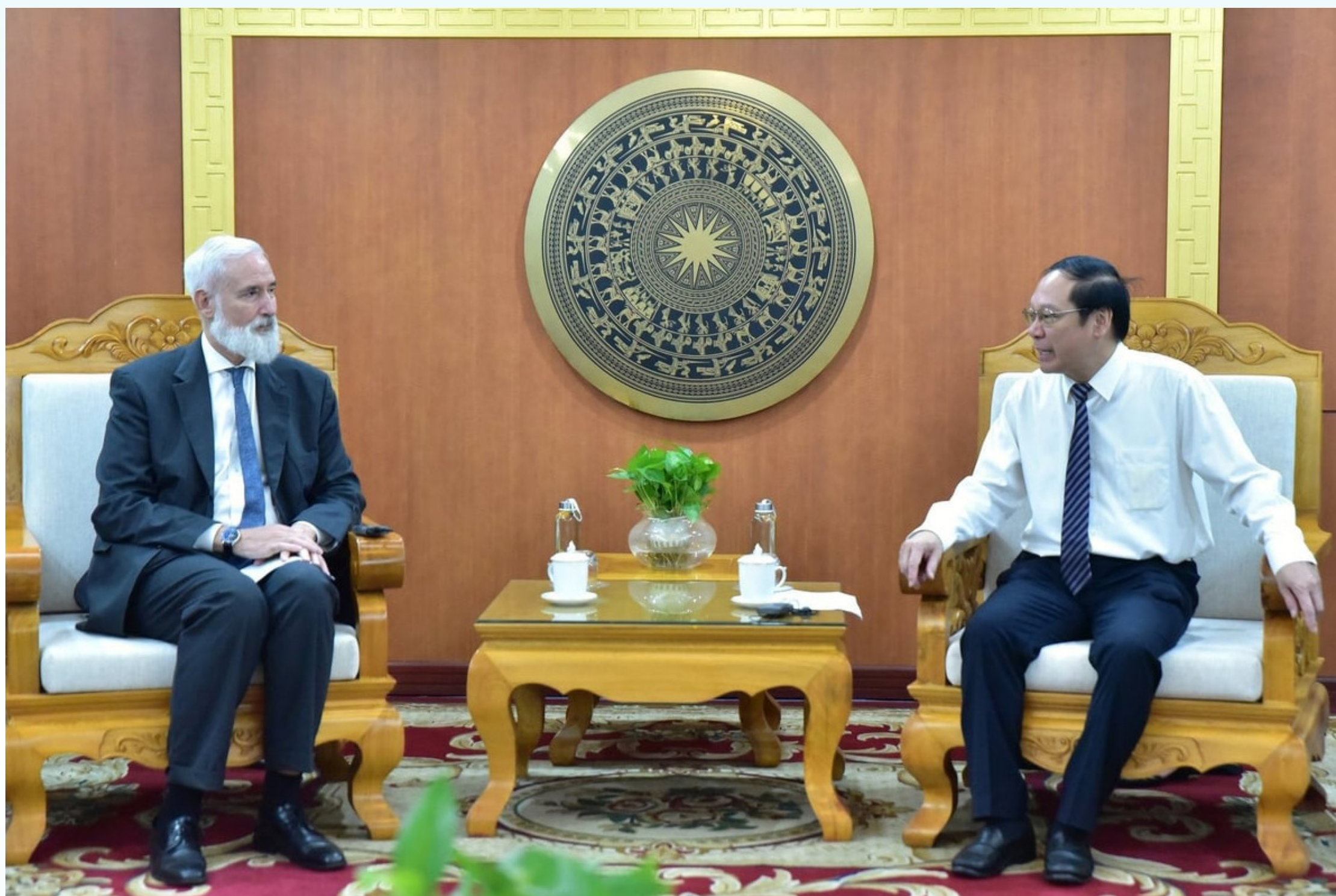
Bên cạnh việc cung cấp thông tin làm rõ thêm kết quả thực hiện các quy định trong Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 về giảm phát thải khí nhà kính, thích ứng với biến đổi khí hậu, hội thảo còn là cầu nối quan trọng để các chuyên gia, nhà quản lý, các đại biểu Quốc hội chia sẻ những ý tưởng sáng tạo, kinh nghiệm thực tiễn phục vụ cho hoạt động giám sát của Quốc hội.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



LẬP LỘ TRÌNH HỢP TÁC TRAO ĐỔI TÍN CHỈ CÁC-BON GIỮA VIỆT NAM - THỤY SĨ

Ngày 07 tháng 8 năm 2025, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và môi trường Lê Công Thành tiếp và làm việc với ông Aldo de Luca, Quyền Đại sứ Thụy Sĩ tại Việt Nam. Cuộc gặp nhằm thảo luận hướng tới thống nhất định



Thứ trưởng Lê Công Thành tiếp song phương ông Aldo de Luca, Quyền Đại sứ Thụy Sĩ tại Việt Nam.
Ảnh: Kiều Chi.

P hát biểu tại buổi làm việc, Thứ trưởng Lê Công Thành hoan nghênh đề xuất hợp tác từ Chính phủ và Đại sứ quán Thụy Sĩ tại Việt Nam. Ông khẳng định, trong thời gian tới, Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu phát triển nền kinh tế gắn với tăng trưởng xanh và bền vững. Sự tham gia của các nhà đầu tư như Thụy Sĩ, vốn có thế mạnh về công nghệ cao và kinh nghiệm trong lĩnh vực môi trường, sẽ đóng góp quan trọng hỗ trợ tiến trình này.

“Chúng tôi mong muốn Thụy Sĩ quan tâm và mở rộng đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao, giảm phát thải khí nhà kính và thân thiện với môi trường”, Thứ trưởng Lê Công Thành phát biểu.

Việt Nam cũng đang nỗ lực để xây dựng thị trường các-bon trong nước, dự kiến bắt đầu thí điểm từ cuối năm nay. Song song, Việt Nam cũng đang rà soát và cập nhật Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) phiên bản 3.0, tính toán kỹ lưỡng kế hoạch giảm phát thải và chuyển đổi năng lượng.



Thứ trưởng Lê Công Thành tại buổi làm việc.
Ảnh: Kiều Chi.

Thứ trưởng Lê Công Thành cho biết thêm: “Với kinh nghiệm và năng lực đã được khẳng định, chúng tôi kỳ vọng Thụy Sĩ sẽ là đối tác tích cực của Việt Nam trên chặng đường xanh”.



Ông Aldo de Luca tại buổi làm việc.
Ảnh: Kiều Chi.

“Chúng tôi ấn tượng với quyết tâm và hành động nhanh chóng của Việt Nam. Đây là nguồn cảm hứng lớn cho Thụy Sĩ trong việc thúc đẩy hợp tác song phương. Mục tiêu là cùng nhau mở ra cơ hội cho đầu tư xanh, chuyển giao công nghệ và cùng chung lợi ích”, ông Aldo chia sẻ.

Cũng theo Quyền Đại sứ, việc tổ chức các hội thảo, trao đổi kỹ thuật trong thời gian qua cho thấy tiến bộ rõ rệt trong tiến trình hợp tác. Hai bên thống nhất cần xây dựng lộ trình cụ thể, hướng tới đàm phán sớm trong tháng 9 tới.

Thứ trưởng Lê Công Thành tái khẳng định nghiên cứu kỹ các đề xuất hợp tác từ phía Thụy Sĩ, đồng thời đề nghị phía Thụy Sĩ chia sẻ kinh nghiệm triển khai các dự án thí điểm mà Thụy Sĩ đã thành công ở các quốc gia khác như: giao thông xanh và công nghiệp phát thải thấp.

Ông cũng nhấn mạnh rằng, Việt Nam đã tham gia trong khuôn khổ các sáng kiến hợp tác như Cơ chế tín chỉ chung (JCM) với Nhật Bản, Chương trình Đối tác chuyển dịch năng lượng công bằng (JEPT) với các quốc gia trong và ngoài G7. Đây là nền tảng quan trọng để Việt Nam nhanh chóng đạt được thống nhất hợp tác hiệu quả với Thụy Sĩ.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



HỘI NGHỊ THAM VẤN ĐỀ ÁN “SẢN XUẤT TRỒNG TRỌT GIẢM PHÁT THẢI GIAI ĐOẠN 2025 - 2035”

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức Hội nghị tham vấn Đề án “Sản xuất trồng trọt giảm phát thải giai đoạn 2025-2035”. Hội nghị có sự tham dự của đông đảo đại biểu từ các cơ quan trung ương, địa phương, các đại sứ quán, tổ chức quốc tế, chuyên gia, nhà khoa học và doanh nghiệp.



Quang cảnh Hội nghị.
Ảnh: <https://ppd.gov.vn>

Phạm vi thực hiện Đề án sẽ tập trung vào các cây trồng chủ lực có diện tích lớn và lượng phát thải cao như lúa, ngô, hồ tiêu, cà phê, thanh long, cây ăn quả và cây công nghiệp.

Đề án đặt mục tiêu giảm ít nhất 10% phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực trồng trọt đến năm 2035. Ngoài ra, đề án còn hướng tới góp phần giảm 30% lượng phát thải khí mê-tan so với năm 2020.

Theo nội dung đề án đặt ra, ngành nông nghiệp sẽ triển khai ít nhất 15 mô hình sản xuất giảm phát thải tại các vùng sinh thái có khả năng nhân rộng, thí điểm tối thiểu 5 mô hình canh tác có khả năng phát triển tín chỉ các-bon đạt yêu cầu của các tổ chức quốc tế. Đồng thời, xây dựng và ban hành ít nhất 5 gói kỹ thuật sản xuất giảm phát thải áp dụng cho 5 cây trồng chủ lực. Hình thành cơ sở dữ liệu phát thải theo cây trồng và vùng sinh thái, kết nối đồng bộ với Hệ thống đăng ký quốc gia.

Đề án đề xuất tổ chức đào tạo và tập huấn kỹ thuật, chính sách, công cụ đo phát thải cho tối thiểu 3.000 cán bộ kỹ thuật cơ sở, khuyến nông, nông dân và doanh nghiệp trên toàn quốc. Cùng với đó là xây dựng ít nhất 5 bộ tài liệu truyền thông để phổ biến kiến thức và thúc đẩy thay đổi hành vi sản xuất theo hướng giảm phát thải.



Ông Hoàng Trung, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phát biểu tại Hội nghị.
Ảnh: nnmt.net.vn

Dự thảo Đề án xác định 7 nội dung cần triển khai gồm: Hoàn thiện thể chế, chính sách và công cụ hỗ trợ; chuyển đổi cơ cấu cây trồng linh hoạt theo đặc điểm vùng sinh thái và trình độ canh tác; phát triển và áp dụng gói kỹ thuật sản xuất giảm phát thải; triển khai mô hình trồng trọt giảm phát thải quy mô vùng và



chuỗi giá trị; thiết lập hệ thống MRV (đo đạc - báo cáo - thẩm định) và cơ sở dữ liệu phát thải; nâng cao năng lực và nhận thức; kết nối thị trường cho sản phẩm phát thải thấp.

Cùng với đó là 7 nhóm giải pháp bao gồm: Tăng cường năng lực quản lý Nhà nước về giảm phát thải trong trồng trọt; giải pháp về khoa học, công nghệ và chuyển giao kỹ thuật; giải pháp về tổ chức sản xuất và chuỗi giá trị; giải pháp về hệ thống dữ liệu và quản lý phát thải; giải pháp về nguồn lực tài chính và thị trường; giải pháp về đào tạo, truyền thông và nâng cao nhận thức; giải pháp về hợp tác quốc tế và hội nhập.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường đưa ra hai phương án triển khai đề án. Phương án một, thực hiện trên 5 loại cây gồm lúa, sắn, cà phê, chuối và mía với phạm vi toàn quốc. Phương án hai, áp dụng trên toàn quốc trong giai đoạn 2025 - 2035 nhưng mở rộng phạm vi cây trồng, tập trung vào các cây trồng chủ lực, đồng thời bổ sung đơn vị thực hiện là các đối tác quốc tế.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



*Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và môi trường Hoàng Trung (giữa) tham quan các công nghệ giúp giảm phát thải trong trồng trọt.
Ảnh: VGP/Đỗ Hương*



DIỄN ĐÀN “THÚC ĐẨY DOANH NGHIỆP THAM GIA CƠ CHẾ TÍN CHỈ CHUNG (JCM) HƯỚNG TỚI SẴN SÀNG THAM GIA THỊ TRƯỜNG CÁC-BON TẠI VIỆT NAM”

Ngày 22 tháng 7 năm 2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường Việt Nam phối hợp với Bộ Môi trường Nhật Bản tổ chức Diễn đàn “Thúc đẩy doanh nghiệp tham gia Cơ chế tín chỉ chung (JCM) hướng tới sẵn sàng tham gia thị trường các-bon tại Việt Nam”.



Toàn cảnh diễn đàn

D diễn đàn nhằm phổ biến rộng rãi các nội dung hợp tác theo Cơ chế JCM; kinh nghiệm triển khai các dự án tạo tín chỉ các-bon, trong đó có việc xây dựng phương pháp tạo tín chỉ các-bon minh bạch, toàn vẹn môi trường và giới thiệu các dự án tiềm năng; chia sẻ định hướng kết nối thị trường các-bon Việt Nam với khu vực và thế giới trong thời gian tới.



Ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu phát biểu tại diễn đàn.

Cơ chế Tín chỉ chung (JCM) là cơ chế Nhật Bản đề xuất đối với các quốc gia đang phát triển nhằm thúc đẩy việc chuyển giao và phổ biến các công nghệ phát thải các-bon thấp để hướng tới tăng trưởng xanh ở nước sở tại và hỗ trợ thực hiện cam kết quốc tế về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của Nhật Bản. Cơ chế JCM được ký kết và triển khai tại Việt Nam từ năm 2013 và tiếp tục được gia hạn cho giai đoạn 2021 - 2030, thể hiện kỳ vọng thúc đẩy hợp tác giữa hai

nước hướng tới đạt được cam kết giảm phát thải khí nhà kính của quốc gia theo Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC).

Trong thời gian qua, việc triển khai Cơ chế JCM tại Việt Nam đã đạt được các kết quả như: thành lập Ủy ban hỗn hợp hai nước và phê duyệt 15 phương pháp luận, đăng ký 14 dự án. Các dự án chủ yếu tập trung vào các dự án tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, cải tiến trang thiết bị để hiệu quả năng lượng cao hơn. Đến nay, 35.000 tín chỉ các-bon đã được cấp, với tổng mức cam kết hỗ trợ tài chính từ Chính phủ Nhật Bản khoảng 35 triệu USD.

Ngoài các dự án đã đăng ký, Chính phủ Nhật Bản đang tiếp tục hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp tiềm năng xây dựng và triển khai dự án để đăng ký theo Cơ chế JCM. Các dự án này tập trung vào các lĩnh vực có tiềm năng giảm phát thải lớn của Việt Nam như trong canh tác sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, năng lượng, giao thông.

Hai bên sẽ xem xét mở rộng phạm vi đầu tư sang các dự án giảm phát thải khí nhà kính khó hơn, phức tạp hơn, cần đầu tư tài chính, kỹ thuật và công nghệ cao như các dự án về thu giữ, sử dụng và lưu trữ các-bon (CCS/CCUS), các dự án phát triển điện gió ngoài khơi...

Việt Nam đang trong giai đoạn đầu xây dựng phát triển thị trường các-bon nên sẽ có những bước đi, lộ trình phù hợp. Đây là cơ hội để các tổ chức, doanh nghiệp chủ động hơn trong đầu tư vào các hoạt động giảm phát thải và tận dụng hiệu quả các cơ chế tài chính các-bon mới.



HỘI THẢO XÂY DỰNG DỰ THẢO ĐÓNG GÓP DO QUỐC GIA TỰ QUYẾT ĐỊNH NDC3.0 CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2026 - 2035

Ngày 26 tháng 7 năm 2025, Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức Hội thảo xây dựng dự thảo Đóng góp do quốc gia tự quyết định NDC3.0 của Việt Nam giai đoạn 2026 - 2035 tại Hạ Long, Quảng Ninh.

Hội thảo đã chia sẻ những kết quả tính toán ban đầu về giảm phát thải khí nhà kính, nội dung thích ứng với biến đổi khí hậu, với sự tham dự của đại diện bộ, ngành liên quan, các chuyên gia xây dựng NDC3.0.



Ông Lê Ngọc Tuấn, Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu phát biểu tại hội thảo.

Phó Cục trưởng Lê Ngọc Tuấn cho biết, tại Hội nghị COP28, các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc đã thông qua Quyết định về kết quả Đánh giá nỗ lực toàn cầu lần thứ nhất.

Mặc dù đã có những tiến bộ nhất định, nhưng nỗ lực của các quốc gia hiện nay chưa đủ để đạt được mục tiêu giới hạn mức tăng nhiệt độ toàn cầu không quá 2°C (và lý tưởng là 1,5°C) so với thời kỳ tiền công nghiệp, theo Thỏa thuận Paris. Do đó, các quốc gia cần xây dựng NDC3.0 với mức độ cam kết giảm phát thải cao hơn, bao gồm toàn bộ các loại khí nhà kính và lĩnh vực trong nền kinh tế.

Trao đổi đóng góp ý kiến cho dự thảo NDC3.0 của Việt Nam, các đại biểu tham dự hội thảo đã cùng phân tích và đóng góp ý kiến về kết quả tính toán ban đầu trong lĩnh vực giảm phát thải và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đồng thời, thảo luận về các phương pháp đánh giá tác động kinh tế - xã hội của các biện pháp khí hậu, công tác thu thập dữ liệu từ các bộ, ngành phục vụ đánh giá NDC 2022 và quá trình xây dựng NDC 3.0. Hội thảo cũng xác định rõ đầu mối phối hợp và kế hoạch triển khai nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ của bản dự thảo mới.

Các chuyên gia cho rằng, tuy quá trình đánh giá hiệu quả giảm phát thải trong từng lĩnh vực đã được cải thiện, nhưng vẫn còn nhiều thách thức. Một trong những khó khăn lớn là việc định lượng đầy đủ các biện pháp đã được đề cập trong NDC 2022, do dữ

liệu thu thập từ các đơn vị đầu mối còn thiếu và phân tán. Thêm vào đó, khung pháp lý hiện hành vẫn tồn tại nhiều khoảng trống, đặc biệt là thiếu hướng dẫn cụ thể trong đo đạc, báo cáo và thẩm định (MRV) kết quả thực hiện. Hạn chế về nhân lực, kỹ thuật và công nghệ cũng là rào cản đáng kể.



Các đại biểu tham dự hội thảo.
Ảnh: <https://mae.gov.vn>

Trước những khó khăn này, ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, đề nghị các chuyên gia tiếp tục rà soát kỹ các nội dung liên quan đến kịch bản phát triển thông thường (BAU), các biện pháp giảm phát thải và các giả định đang được sử dụng trong quá trình xây dựng. Đồng thời, cần tiến hành sàng lọc và loại bỏ các biện pháp không còn phù hợp, các biện pháp đề xuất phải bảo đảm được MRV trong quá trình triển khai thực hiện.



Ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu phát biểu tại hội thảo.

Ông Tăng Thế Cường cũng nhấn mạnh sự cần thiết của việc phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành, chuyên gia và các bên liên quan trong toàn bộ quá trình xây dựng NDC3.0. Đây là bước đi quan trọng khẳng định cam kết mạnh mẽ của Việt Nam trong công cuộc ứng phó với biến đổi khí hậu, đồng thời đóng góp vào nỗ lực toàn cầu vì một tương lai phát triển bền vững.



THAM VẤN DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ BAN HÀNH TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ, NHIỆM VỤ THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại Hà Nội, Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức Hội thảo tham vấn dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Tiêu chí xác định dự án đầu tư, nhiệm vụ thích ứng biến đổi khí hậu.

Tiêu chí này sẽ góp phần hoàn thiện các chính sách liên quan đến thích ứng biến đổi khí hậu và đầu tư công; hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương xác định rõ mức độ liên quan của dự án với mục tiêu thích ứng biến đổi khí hậu, làm căn cứ lựa chọn các đề xuất dự án đúng trọng tâm.



Ông Nguyễn Tuấn Quang, Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu phát biểu tại hội thảo

Tại hội thảo, đại diện Cục Biến đổi khí hậu đã chia sẻ nội dung dự thảo Quyết định. Bộ Nông nghiệp và Môi trường xác định các lĩnh vực có dự án đầu tư liên quan đến thích ứng biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ theo quy định pháp luật về đầu tư và đầu tư công. Đó là các nhóm dự án thủy lợi, phòng chống thiên tai; nhóm dự án sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản nhằm chống chịu thời tiết cực đoan, thích ứng biến đổi khí hậu; nhóm dự án xây dựng, tôn tạo vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên nhằm ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng; nhóm dự án giao thông nhằm nâng cao khả năng chống chịu, giảm thiểu tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu; nhóm dự án xây dựng nhà ở và hạ tầng đô thị nhằm thích ứng biến đổi khí hậu và nước biển dâng; nhóm dự án y tế, văn hóa, thể thao và du lịch nhằm nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu.

Các đại biểu là đại diện các bộ, ngành, địa phương đã cùng trao đổi, thảo luận để làm rõ hơn các tiêu chí đối với từng nhóm dự án cụ thể. Trong đó, các ý kiến nhấn mạnh việc xây dựng tiêu chí cần dễ hiểu, dễ thực hiện để làm cơ sở xây dựng, thẩm định, xét duyệt dự án, nhiệm vụ thích ứng biến đổi khí hậu; đồng thời hạn chế làm phức tạp hơn các quy trình, thủ tục hiện có.



*Đại diện Bộ Xây dựng trao đổi tại hội thảo.
Ảnh: <https://mae.gov.vn>*

Dự kiến, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét và phê duyệt dự thảo Quyết định trong năm 2025.



Đại diện Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Bình trao đổi tại hội thảo



THAM VẤN KỊCH BẢN BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, NƯỚC BIỂN DÂNG CẬP NHẬT NĂM 2025

Ngày 02 tháng 7 năm 2025 tại Hà Nội, Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu phối hợp với Cục Biến đổi khí hậu, Cơ quan Khí tượng Vương quốc Anh (UKMO) tổ chức Hội thảo tham vấn kịch bản biến đổi khí hậu cho Việt Nam. Sự kiện nằm trong khuôn khổ Chương trình Dịch vụ Thông tin thời tiết và khí hậu khu vực châu Á - Thái Bình Dương, do Bộ Ngoại giao Việt Nam và Khối Thịnh vượng chung và Phát triển Vương quốc Anh tài trợ.



Các đại biểu tham dự hội thảo.
Ảnh: <https://mae.gov.vn>

Việt Nam đã công bố các kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng vào các năm 2009, 2012, 2016 và 2020. Theo Luật Khí tượng Thủy văn, Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu là cơ quan đầu mối quốc gia chịu trách nhiệm cập nhật định kỳ kịch bản này 5 năm một lần. Phát biểu tại hội thảo, đại diện Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu, cho biết, từ Báo cáo đánh giá đầu tiên của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi khí hậu (IPCC) năm 1990 đến Báo cáo AR6 năm 2021, phương pháp xây dựng kịch bản đã có những bước phát triển lớn về kỹ thuật và độ chi tiết, giúp các kịch bản ngày càng sát thực tế và có tính ứng dụng cao hơn.

Kịch bản năm 2025 được xây dựng trên cơ sở kế thừa phiên bản 2020 và cập nhật theo Báo cáo AR6 của IPCC. Điểm mới nổi bật của bản cập nhật lần này là tập trung sâu hơn vào các hiện tượng khí hậu cực đoan, đặc biệt tại khu vực đô thị và vùng ven biển chịu ảnh hưởng của mực nước biển dâng. Kịch bản được thiết kế để phục vụ tốt hơn nhu cầu lập quy hoạch, xây dựng chính sách và ứng phó với biến đổi khí hậu ở các địa phương. Ngoài ra, việc cập nhật còn tính đến sự thay đổi về địa giới hành chính và mô hình chính quyền hai cấp được áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, bảo đảm phù hợp với thực tiễn quản lý nhà nước.

Kịch bản mới sử dụng ba nhóm giả định phát thải khác nhau, tương ứng với các hướng phát triển bền vững, trung bình và phát thải cao, gắn với mục tiêu phát thải ròng bằng “0” của Việt Nam vào năm 2050. Một điểm tiến bộ quan trọng là việc ứng dụng công

nghệ hiện đại, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI) trong mô phỏng, dự tính rủi ro và đánh giá tác động ngập lụt. Các yếu tố như quy hoạch đô thị, hạ tầng ven bờ, địa hình, dân cư và công trình được tích hợp nhằm tăng độ chính xác trong đánh giá nguy cơ ở các vùng nhạy cảm, nhất là các đô thị lớn như Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, kịch bản biến đổi khí hậu cập nhật năm 2025 được công bố theo hình thức dữ liệu mở, thông qua nền tảng WebGIS tương tác, cho phép người dùng dễ dàng tra cứu, tải dữ liệu và thực hiện phân tích cơ bản. Dữ liệu được chia theo vùng, lĩnh vực và giai đoạn thời gian (mùa, năm, 5 năm), phục vụ hiệu quả công tác lập kế hoạch trong nông nghiệp, hạ tầng, y tế và phát triển đô thị. Độ phân giải mô hình tại các khu vực trọng điểm như đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng Bắc Bộ đạt 5-10 km, cao hơn nhiều so với mức 25 km của phiên bản trước, giúp kết quả dự tính chi tiết và đáng tin cậy hơn.

Phát biểu tại sự kiện, bà Mai Kim Liên - Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu nhấn mạnh rằng kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng là căn cứ khoa học quan trọng, phục vụ hoạch định chính sách, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương. Việc cập nhật kịch bản năm 2025 đánh dấu bước tiến quan trọng của Việt Nam trong việc nâng cao chất lượng, độ chi tiết và tính ứng dụng của dữ liệu khí hậu, góp phần hỗ trợ các cấp, ngành chủ động hơn trong ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu trong giai đoạn sắp tới.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



ỨNG DỤNG AI TĂNG CƯỜNG CẢNH BÁO SỚM BÃO VÀ Lũ LỤT

Sáng ngày 31 tháng 7 tại Hà Nội, Cục Khí tượng Thủy văn tổ chức lễ ký kết Thỏa thuận hợp tác giữa Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia, Trung tâm Điều tra Khảo sát, Công nghệ và Dịch vụ khí tượng thủy văn với Công ty Weathernews Inc. (WNI) - doanh nghiệp công nghệ dự báo hàng đầu Nhật Bản. Sự kiện là hoạt động ý nghĩa chào mừng 80 năm Ngày truyền thống ngành khí tượng thủy văn Việt Nam, hướng tới mục tiêu hiện đại hóa, hội nhập quốc tế và nâng cao hiệu quả phòng chống thiên tai.



Buổi ký kết Thỏa thuận.
Ảnh: <https://mae.gov.vn>

Theo thỏa thuận, Việt Nam sẽ tiếp nhận chuyển giao công nghệ và quy trình dự báo tiên tiến từ WNI, đặc biệt là các mô hình ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI). Hai bên phối hợp trao đổi dữ liệu, đánh giá hiệu quả dự báo và tích hợp công nghệ vào hoạt động nghiệp vụ. WNI cũng cam kết hỗ trợ Việt Nam các công cụ dự báo bão, lũ hiện đại, tài trợ hệ thống quan trắc và đào tạo chuyên sâu cho cán bộ khí tượng.

Ông Hoàng Đức Cường - Phó Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn khẳng định, hợp tác này không chỉ mang ý nghĩa kỹ thuật mà còn thể hiện quan hệ đối tác chiến lược sâu sắc giữa Việt Nam và Nhật Bản trong lĩnh vực khoa học - công nghệ khí tượng. Việc ứng dụng AI và mở rộng hợp tác quốc tế sẽ giúp nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm, góp phần bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



Ông Hoàng Đức Cường, Phó Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn phát biểu tại lễ ký kết.
Ảnh: <https://mae.gov.vn>



QUẢNG NINH NGHIÊN CỨU LẮP ĐẶT THIẾT BỊ CẢNH BÁO DÔNG, LỐC TRÊN VỊNH

Chiều ngày 31 tháng 7 năm 2025, UBND tỉnh Quảng Ninh làm việc với Viện Các khoa học trái đất về việc nghiên cứu lắp đặt thiết bị cảnh báo dông, lốc trên vịnh Hạ Long, vịnh Bái Tử Long.



Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh Phạm Đức Ân phát biểu tại buổi làm việc.
Ảnh: <https://liendoanluatsu.org.vn>

Tại buổi làm việc với tỉnh Quảng Ninh, lãnh đạo Viện Các khoa học trái đất đã giới thiệu về tiểu dự án thiết lập hệ thống quan trắc tăng cường và hệ thống dự báo cảnh báo độ phân giải cao ngắn hạn, cực ngắn dông, mưa lớn và ngập lụt đô thị cho TP Hà Nội được triển khai từ giữa tháng 9 năm 2019. Trên cơ sở đó, lãnh đạo Viện đề xuất triển khai dự án hệ thống quan trắc tăng cường và hệ thống dự báo, cảnh báo độ phân giải cao ngắn hạn, cực ngắn dông, lốc, mưa lớn và sóng biển cho tỉnh Quảng Ninh phục vụ phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội với các trang thiết bị hiện đại, cấu hình lại, phù hợp với thực tiễn.

Phát biểu tại buổi làm việc, ông Phạm Đức Ân, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh, nhấn mạnh: Việc triển khai hệ thống thiết bị cảnh báo sớm các hiện tượng khí tượng dông, lốc, sét tại một số vị trí trọng yếu, nhất là trên vịnh Hạ Long, vịnh Bái Tử Long và ven biển có ý nghĩa quan trọng trong việc đảm bảo an toàn cho người và phương tiện hoạt động du lịch nói riêng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nói chung.



Vịnh Bái Tử Long, tỉnh Quảng Ninh.
Ảnh: Cường Vũ.

Do đó, tỉnh sẽ bố trí nguồn lực đầu tư, triển khai và vận hành dự án nhằm bổ sung công nghệ cho công tác dự báo dông, lốc, sét và khí tượng. Tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tiến hành các bước xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành chủ trương đầu tư hệ thống thiết bị cảnh báo sớm. Phạm vi triển khai của hệ thống là vùng có các hoạt động du lịch tại vịnh Hạ Long, vịnh Bái Tử Long và ven bờ. Việc triển khai hệ thống phải đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả, chính xác, thiết thực.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



CẦN TĂNG CƯỜNG HỆ THỐNG DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Trận lũ lịch sử đêm ngày 22, rạng sáng ngày 23 tháng 7 năm 2025 đã gây thiệt hại về người và đặc biệt lớn về tài sản tại khu vực miền núi của tỉnh Nghệ An.



*Trận lũ vừa rồi là trận lũ đặc biệt lớn bất thường tại Nghệ An.
Ảnh: Đình Tiệp.*

Trao đổi về vấn đề này và các giải pháp khuyến cáo nhằm hạn chế thiệt hại do thiên tai gây ra cho người dân trong thời gian tới ông Nguyễn Xuân Tiến, Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Nghệ An chia sẻ:

“Đây là trận mưa lũ đặc biệt lớn bất thường. Lưu lượng đỉnh lũ về hồ thủy điện Bản Vẽ lớn gấp 3 lần so với lưu lượng đỉnh lũ lịch sử đã xảy ra năm 2018, với tần suất xuất hiện rất hiếm”.

Hiện nay Đài tỉnh đang sử dụng số liệu của 9 trạm khí tượng, 11 trạm thủy văn, 1 trạm ra-đa thời tiết Vinh, 1 trạm thám không vô tuyến Vinh, 45 điểm đo mưa tự động để dự báo cho tỉnh Nghệ An (trong đó có vùng sâu vùng xa).

Cơ bản hệ thống mạng lưới trạm khí tượng thủy văn trên đã đáp ứng tốt cho công tác dự báo hiện nay. Như đã nêu trên, thượng nguồn hồ Bản Vẽ đã có mạng lưới điểm đo mưa tự động khá tốt cho công tác dự báo, tuy nhiên cần bổ sung thêm các trạm khí tượng, thủy văn, đặc biệt là các trạm thủy văn quan trắc dọc sông (bên đất Lào) để nâng cao chất lượng dự báo lượng nước đến hồ.

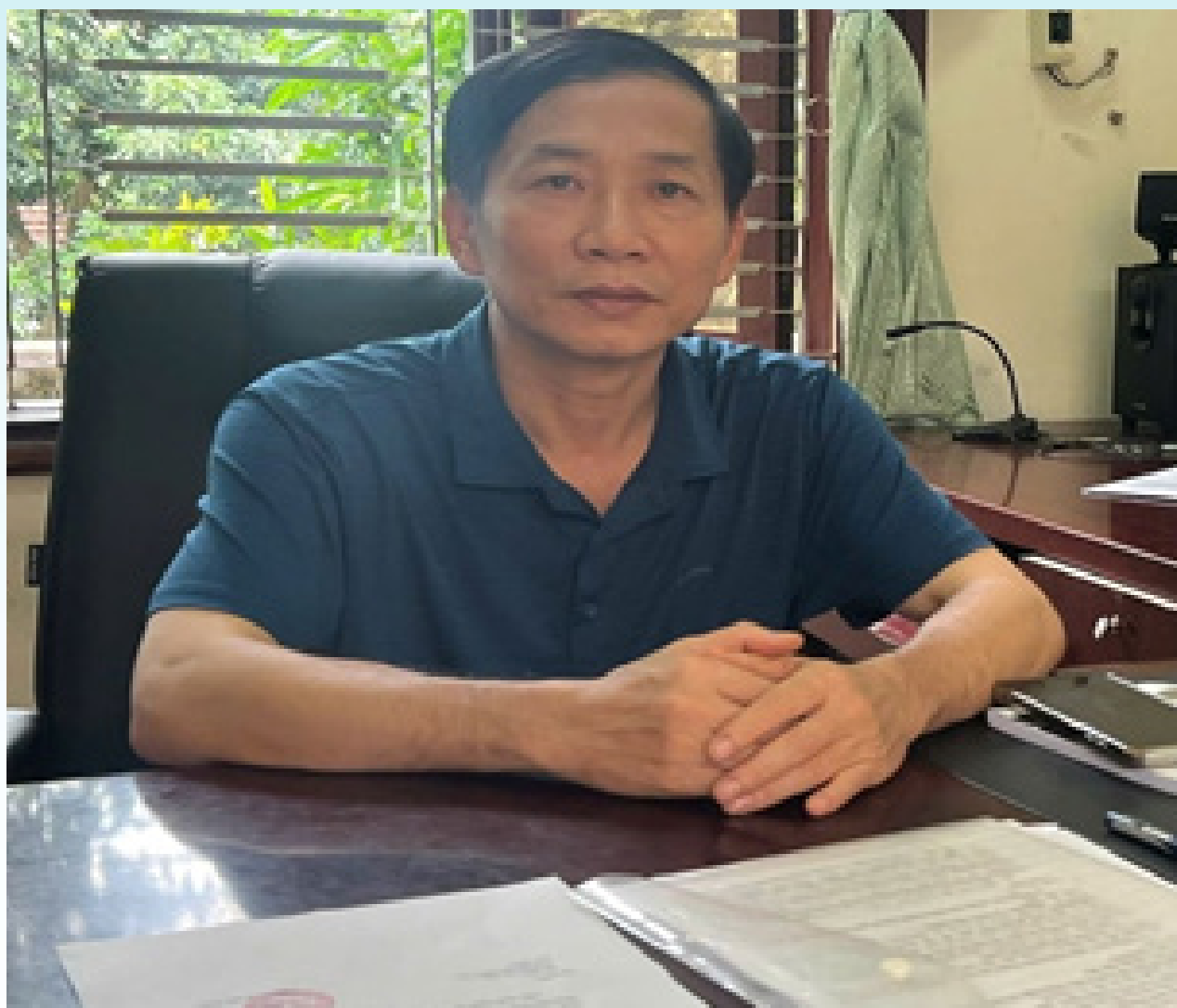
Tuy nhiên, hiện tại Đài tỉnh chưa có cơ chế phối hợp nào với nước bạn Lào. Đài tỉnh được thủy điện Bản Vẽ cung cấp số liệu đo mưa tự động tại 22 điểm thuộc địa phận Lào và 13 điểm thuộc địa phận Việt Nam để tính toán dự báo lưu lượng lũ về hồ Bản Vẽ, ông Nguyễn Xuân Tiến cho biết.



*Lưu lượng lũ về hồ Bản Vẽ lớn gấp 3 lần so với lũ năm 2018.
Ảnh: Phạm Tuấn.*

Để cải thiện độ chính xác trong công tác dự báo, ngay sau đợt mưa lũ này, Đài tỉnh sẽ thu thập đầy đủ số liệu khí tượng thủy văn, số liệu mật độ, số liệu tại các hồ chứa (đặc biệt là hồ chứa Bản Vẽ, Nậm Mô), các vùng ngập lụt để hiệu chỉnh các thông số của mô hình nhằm nâng cao chất lượng bản tin.

Cần xây dựng các trạm khí tượng thủy văn trên lưu vực thủy điện Nậm Mô trên lãnh thổ Lào. Tăng cường thêm các điểm đo mưa tự động ở vùng sâu vùng xa, các xã vùng núi phía Tây của Nghệ An.



Ông Nguyễn Xuân Tiến trả lời phỏng vấn
Báo Nông nghiệp và Môi trường sáng 28/7/2025.
Ảnh: Phạm Tuấn.

Theo ông Nguyễn Xuân Tiến, đề ứng phó với nguy cơ mưa lũ trong thời gian tới, vấn đề chủ động phòng ngừa là quan trọng nhất. Di dời nhà cửa ra khỏi vùng nguy hiểm theo quy hoạch của chính quyền. Ngoài ra có một số khuyến cáo sau: Theo dõi chặt chẽ, cập nhật liên tục các bản tin dự báo khí tượng thủy văn; di chuyển đồ đạc, tài sản, gia súc đến nơi an toàn; chủ động đề phòng khi thấy ở địa phương có mưa to, gió lớn, không được chủ quan; có phương án di chuyển tránh trú nơi an toàn trước để kịp thời hành động khi cần thiết; chặt tỉa cây, chằng náo bảo vệ nhà cửa.



Một góc Trạm thủy văn Thạch Giám trên thượng nguồn sông Cả sau lũ lụt.
Ảnh: Phạm Tuấn.

Về lâu dài, ngoài cải thiện mạng lưới khí tượng thủy văn, tỉnh Nghệ An cần nâng cao trình độ cho đội ngũ dự báo viên, quan trắc viên, kỹ thuật viên; nghiên cứu, đưa các mô hình dự báo tiên tiến vào dự báo tác nghiệp; nâng cấp trang thiết bị, hệ thống máy tính để phân tích, xử lý nhanh khối lượng dữ liệu ngày càng nhiều. Tạo điều kiện để Đài tỉnh được điều tra, thu thập điều kiện mặt đệm, hệ thống công trình thủy lợi, thủy điện trên phần lưu vực ở Lào.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



TRIỂN KHAI TRỒNG 70 HA RỪNG THAY THẾ KHI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ

Ngày 21 tháng 07 năm 2025, Phó Chủ tịch UBND thành phố Huế, Hoàng Hải Minh đã ký ban hành Kế hoạch số 312/KH-UBND triển khai trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn thành phố Huế năm 2025 nhằm thực hiện đúng quy định của pháp luật về trồng rừng thay thế khi chuyển rừng mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, góp phần ổn định tỷ lệ che phủ rừng, thích ứng với biến đổi khí hậu.



Rừng nguyên sinh ở Khu bảo tồn Sao La tỉnh Thừa Thiên - Huế.
Ảnh: Đỗ Trường

Từ năm 2025 đến năm 2031, Thành phố Huế dự kiến triển khai trồng rừng thay thế trên tổng diện tích khoảng 70 ha bao gồm 5,0 ha rừng phòng hộ và 65,0 ha rừng sản xuất được phân bố tại 3 địa điểm là: khoảnh 4, 6 tiểu khu 248, xã Chân Mây - Lăng Cô, thuộc quy hoạch rừng sản xuất; khoảnh 14 tiểu khu 378 và khoảnh 10 tiểu khu 379, xã Nam Đông, thuộc quy hoạch rừng sản xuất; khoảnh 6, 7 tiểu khu 337 và khoảnh 5, 8 tiểu khu 338, xã A Lưới 5, thuộc quy hoạch rừng phòng hộ và rừng sản xuất.

UBND thành phố Huế giao các đơn vị chủ đầu tư phối hợp tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn theo quy định. Đơn vị tư vấn có nhiệm vụ khảo sát, điều tra hiện trạng tại thực địa để xác định biện pháp kỹ thuật cụ thể, từ đó lập thiết kế và dự toán trồng rừng.

Kế hoạch yêu cầu căn cứ vào điều kiện tự nhiên của từng tiểu vùng sinh thái và đặc tính của loài cây được chọn để bố trí mùa vụ trồng rừng phù hợp. Hai mùa vụ trồng rừng chủ yếu sẽ diễn ra vào vụ Thu Đông và vụ Đông Xuân.

Về lựa chọn loài cây trồng, thành phố định hướng rõ ràng cho hai loại rừng: phòng hộ và sản xuất. Với rừng phòng hộ, các loài cây được chọn cần phù hợp với điều kiện lập địa, ưu tiên cây bản địa, đặc biệt là cây lim xanh hoặc những loài cây nhập nội đã được trồng lâu năm, có khả năng sinh trưởng tốt trong hệ sinh thái địa phương. Các cây được chọn cần có tán lá rậm, thường xanh, hệ rễ phát triển mạnh và tuổi thọ cao, nhằm tăng hiệu quả che phủ và bảo vệ đất.

Đối với rừng sản xuất, kế hoạch nhấn mạnh việc lựa chọn các loài cây phù hợp với mục đích kinh doanh gỗ và điều kiện đất đai tại nơi trồng. Trong số đó, lim xanh tiếp tục được ưu tiên bố trí trên các lập địa phù hợp, vừa nhằm gia tăng giá trị kinh tế lâu dài vừa hỗ trợ giữ gìn giống cây gỗ quý.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



NGÀY QUỐC TẾ BẢO VỆ TẦNG Ô-DÔN 16/9/2025 - 40 NĂM CÔNG ƯỚC VIENNA “TỪ KHOA HỌC ĐẾN HÀNH ĐỘNG TOÀN CẦU”

Ngày 16 tháng 9 hằng năm được Đại hội đồng Liên hợp quốc chọn là Ngày quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn. Nhân dịp Ngày Quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn năm 2025, đánh dấu 40 năm Công ước Vienna, thông điệp được lựa chọn là “40 năm Công ước Vienna: Từ khoa học đến hành động toàn cầu” nhằm tôn vinh thành tựu hợp tác toàn cầu, đồng thời kêu gọi các quốc gia tiếp tục nỗ lực nghiên cứu, trao đổi thông tin và hành động để ngăn chặn suy giảm tầng ô-dôn và ứng phó biến đổi khí hậu.



Áp phích Ngày quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn năm 2025 với chủ đề
“Từ khoa học đến hành động toàn cầu”.
Ảnh: Bộ Nông nghiệp và Môi trường

40 năm trước, các quốc gia trên thế giới đã ký kết Công ước Vienna nhằm bảo vệ tầng ô-dôn trước nguy cơ bị thủng và bảo vệ con người cũng như hành tinh khỏi bức xạ tử ngoại (UV) có hại. Trên nền tảng đó, Nghị định thư Montreal đã được triển khai thành công, giúp loại trừ hoàn toàn các chất chlorofluorocarbon (CFCs) - hóa chất nhân tạo từng được sử dụng rộng rãi trong làm lạnh, khí dung và sản xuất xốp, qua đó góp phần quan trọng khôi phục tầng ô-dôn.

Công ước Vienna và Nghị định thư Montreal được đánh giá là một trong những thành công lớn nhất của hợp tác môi trường toàn cầu, đã giúp giám sát và loại trừ hiệu quả các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, đồng thời từng bước kiểm soát hydrofluorocarbon (HFC) với nhiều loại khí nhà kính có tiềm năng làm nóng lên toàn cầu rất cao.

Các bằng chứng khoa học cho thấy tầng ô-dôn đang dần phục hồi và có thể trở lại trạng thái bình thường vào giữa thế kỷ này. Đồng thời, Nghị định thư Montreal cũng góp phần quan trọng làm chậm lại quá trình nóng lên toàn cầu gây ra bởi nhiều chất làm suy giảm tầng ô-dôn đồng thời là khí nhà kính mạnh. Các nghiên cứu cho thấy nếu không có Nghị định thư Montreal, đến cuối thế kỷ này, nhiệt độ trung bình toàn cầu có thể cao hơn khoảng 0,5°C so với kịch bản hiện tại.

Tính đến nay, 99% các chất làm suy giảm tầng ô-dôn đã được loại trừ trên phạm vi toàn cầu. Việc tầng ô-dôn đang dần được phục hồi chính là minh chứng rõ ràng rằng nếu các quốc gia đoàn kết hành động, chúng ta hoàn toàn có thể vượt qua những thách thức môi trường tưởng chừng không thể giải quyết được.

Kể từ khi tham gia Công ước Vienna và Nghị định thư Montreal đến nay, Việt Nam đã đóng góp ngăn ngừa phát thải khoảng 240 triệu tấn CO₂ tương đương. Theo ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, đây là minh chứng cho nỗ lực thực hiện Công ước Vienna và Nghị định thư Montreal ở nước ta, thể hiện rõ đóng góp của Việt Nam trong nỗ lực giảm phát thải khí nhà kính toàn cầu. Việc kiểm soát và loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính không chỉ mang lại lợi ích môi trường mà còn tạo cơ hội tiếp cận cơ chế tài chính các-bon, huy động nguồn lực, chuyển đổi công nghệ, thúc đẩy quá trình chuyển đổi xanh toàn diện hơn.



TIN QUỐC TẾ

THẾ GIỚI CÓ NGUY CƠ THIẾT HẠI 39.000 TỶ USD DO MẤT CÁC VÙNG NGẬP NƯỚC

Theo báo cáo của Công ước về các vùng đất ngập nước (Công ước Ramsar) công bố ngày 15 tháng 7 năm 2025, thế giới đã mất 411 triệu ha vùng đất ngập nước và một phần tư các vùng đất ngập nước còn lại hiện được xếp vào tình trạng suy thoái. Tình trạng suy thoái đất ngập nước đang diễn ra đặc biệt nghiêm trọng tại châu Phi, Mỹ Latinh và khu vực Caribe và ngày càng trở nên đáng lo ngại ở châu Âu và Bắc Mỹ.

Nguyên nhân chính gây suy thoái đất ngập nước, bao gồm thay đổi mục đích sử dụng đất, ô nhiễm môi trường, mở rộng nông nghiệp, sự xâm lấn của các loài ngoại lai và tác động ngày càng rõ rệt của biến đổi khí hậu. Ước tính, tình trạng này có nguy cơ gây thiệt hại tới 39.000 tỷ USD vào năm 2050.

Nguồn: <https://www.reuters.com>



Vùng đất ngập nước Pantanal của Brazil.
Ảnh: Guardian

TIẾP TỤC Kéo DÀI CHUỖI THỜI TIẾT CỰC ĐOAN TRÊN TOÀN CẦU

Theo các nhà khoa học của Liên minh châu Âu (EU), tháng 7 vừa qua đã trở thành tháng 7 nóng thứ ba từng được ghi nhận trên Trái đất. Nhiệt độ không khí trung bình toàn cầu trong tháng 7 đạt 16,68°C, cao hơn 0,45°C so với mức trung bình của giai đoạn 1991-2020. Mặc dù không vượt qua các kỷ lục nhiệt độ toàn cầu như 2 năm trước, nhưng tháng 7 năm nay tiếp tục kéo dài chuỗi thời tiết cực đoan, phản ánh rõ nét tình trạng biến đổi khí hậu ngày càng nghiêm trọng.



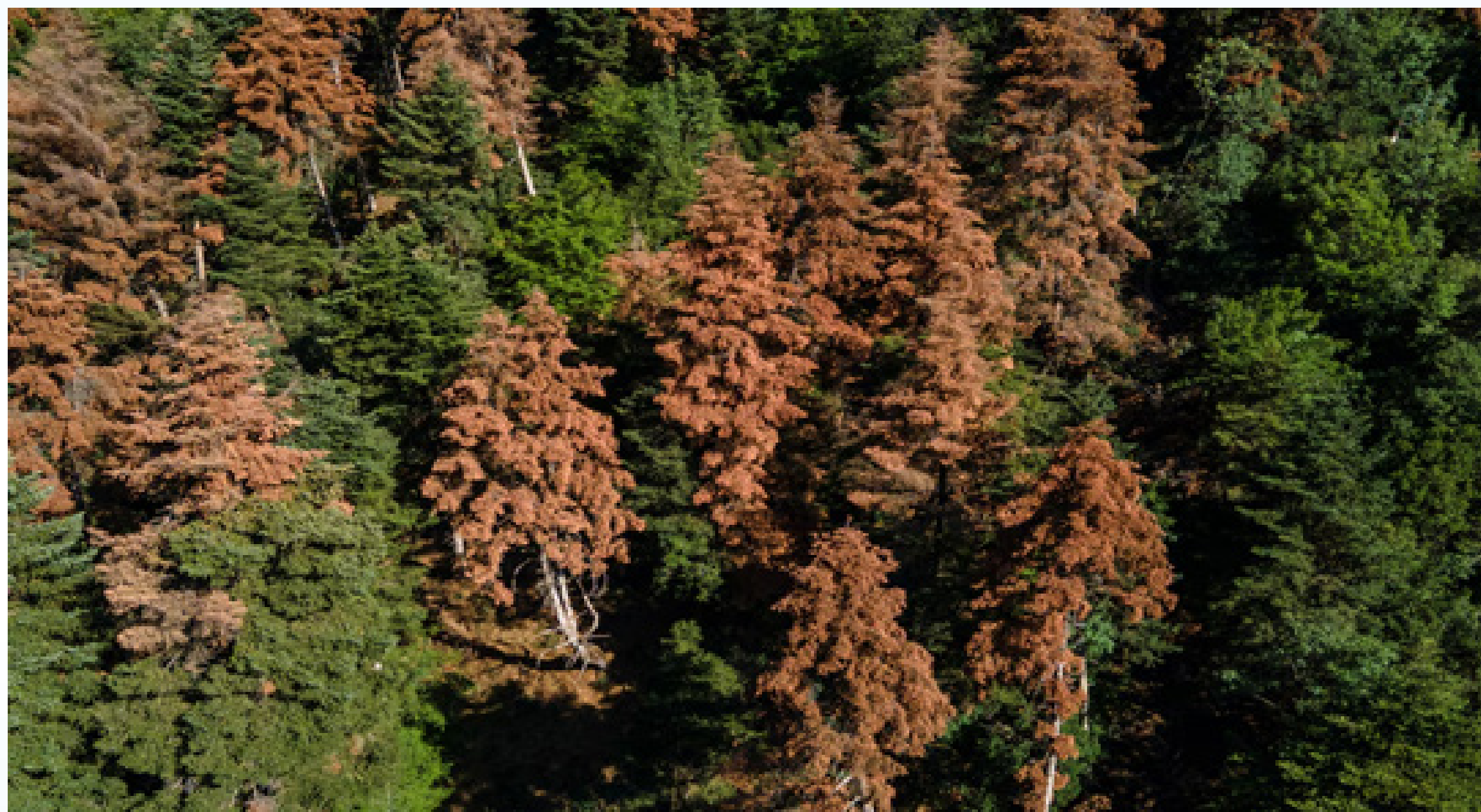
Cá chết do hạn hán ở phá Bustillos, Mexico, ngày 05/6/2024.
Ảnh: AFP

Nguồn: <https://tuoitre.vn/>



LIÊN MINH CHÂU ÂU GẶP THÁCH THỨC TRONG VIỆC ĐẠT ĐƯỢC MỤC TIÊU KHÍ HẬU DO RỪNG SUY YẾU

Các nhà khoa học cảnh báo rằng rừng châu Âu đang mất dần khả năng hấp thụ CO₂ do khai thác quá mức, cháy rừng, hạn hán và sâu bệnh, khiến mục tiêu phát thải ròng bằng “0” của Liên minh châu Âu (EU) đến năm 2050 đứng trước nguy cơ thất bại. Nghiên cứu của Trung tâm Nghiên cứu Chung (JRC) thuộc Ủy ban châu Âu cho thấy lượng CO₂ mà rừng châu Âu hấp thụ trung bình giai đoạn 2020-2022 giảm gần 1/3 so với giai đoạn 2010-2014, chỉ còn khoảng 332 triệu tấn mỗi năm.



Rừng cây linh sam đang chết dần do hạn hán kéo dài tại Hy Lạp.
Ảnh: Reuters/Louisa Goulamaki

Hiện nay, đất và rừng chỉ bù đắp khoảng 6% lượng phát thải khí nhà kính hàng năm của EU, thấp hơn mức cần thiết để đạt mục tiêu khí hậu. Các chuyên gia cho rằng việc trông chờ rừng hấp thụ các-bon để đạt mục tiêu phát thải là thiếu thực tế, khi các yếu tố như cháy rừng hay hạn hán nằm ngoài khả năng kiểm soát của chính phủ.

Nghiên cứu khuyến nghị EU cần áp dụng các biện pháp quản lý rừng bền vững hơn, như giảm khai thác gỗ và trồng đa dạng loài cây, nhằm tăng khả năng lưu trữ CO₂ và giúp rừng thích ứng tốt hơn với biến đổi khí hậu.

Nguồn: <https://www.reuters.com>



“THỜI KHẮC CỦA CƠ HỘI: THÚC ĐẨY KỶ NGUYÊN NĂNG LƯỢNG SẠCH”

Ngày 22 tháng 7 năm 2025, Tổng thư ký Liên hợp quốc António Guterres đã có bài phát biểu đặc biệt về tương lai của năng lượng tái tạo toàn cầu.



Tổng thư ký Liên hợp quốc phát biểu tại New York ngày 22/7/2025.
Ảnh: UN News

Bài phát biểu mang tên “Thời khắc của cơ hội: Thúc đẩy kỷ nguyên năng lượng sạch”. Trong bài phát biểu của mình, Tổng thư ký Guterres đã đưa ra 6 lĩnh vực cơ hội mà thế giới cần nắm bắt để tiếp tục thúc đẩy sự chuyển dịch năng lượng công bằng và hiệu quả.

Đầu tiên, các quốc gia cần lên kế hoạch khí hậu quốc gia mới để thúc đẩy toàn diện quá trình chuyển dịch năng lượng. Đóng góp quốc gia tự quyết định (NDC) của các quốc gia cần bao quát toàn bộ lượng phát thải trong nền kinh tế, phù hợp với mục tiêu giới hạn nhiệt độ ở mức 1,5°C, tích hợp các ưu tiên về năng lượng, khí hậu và phát triển bền vững trong một tầm nhìn thống nhất và thực hiện đúng các cam kết toàn cầu về nhân đôi hiệu quả năng lượng, gấp ba công suất năng lượng tái tạo vào năm 2030, đồng thời đẩy nhanh quá trình loại bỏ nhiên liệu hóa thạch.

Thứ hai, cần phải hành động ngay và đầu tư vào nền tảng của một tương lai năng lượng sạch, đó là các hệ thống lưới điện hiện đại, linh hoạt và số hóa, bao gồm cả kết nối khu vực.

Thứ ba, các quốc gia cần đáp ứng nhu cầu năng lượng đang gia tăng mạnh mẽ trên toàn cầu một cách bền vững. Trong đó, Chính phủ các nước phải đặt mục tiêu đáp ứng toàn bộ nhu cầu điện mới bằng năng lượng tái tạo. Tận dụng trí tuệ nhân tạo có thể nâng cao hiệu quả, đổi mới và khả năng phục hồi của hệ thống năng lượng.



Năng lượng tái tạo là cơ hội kinh tế lớn nhất của thế kỷ XXI.
Ảnh: <https://www.sterlingtt.com>

Thứ tư, chính phủ phải đóng vai trò dẫn dắt trong quá trình chuyển dịch công bằng, thông qua việc cung cấp hỗ trợ, giáo dục và đào tạo nghề cho người lao động trong ngành than đá, thanh niên, phụ nữ, các cộng đồng bản địa và nhiều nhóm yếu thế khác để thích nghi và phát triển trong nền kinh tế năng lượng mới. Cần có các chính sách an sinh xã hội mạnh mẽ hơn, cùng với sự hợp tác quốc tế nhằm hỗ trợ các quốc gia thu nhập thấp, vốn đang phụ thuộc lớn vào nhiên liệu hóa thạch và gặp khó khăn trong việc chuyển đổi.

Thứ năm, chính sách thương mại cần phải hỗ trợ cho chính sách khí hậu. Các quốc gia cam kết với kỷ nguyên năng lượng mới phải hợp tác chặt chẽ để đảm bảo rằng thương mại và đầu tư sẽ trở thành động lực thúc đẩy quá trình chuyển dịch, thông qua: Xây dựng các chuỗi cung ứng đa dạng, an toàn và có khả năng chống chịu cao; Cắt giảm thuế quan đối với hàng hóa năng lượng sạch; Thúc đẩy đầu tư và thương mại; Hiện đại hóa các hiệp định đầu tư lỗi thời, khởi đầu bằng cải cách các điều khoản giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư và nhà nước.

Cuối cùng, các quốc gia phải huy động toàn bộ sức mạnh của tài chính, thúc đẩy đầu tư vào những thị trường có tiềm năng to lớn. Mặc dù nhu cầu đang tăng vọt và tiềm năng năng lượng tái tạo tại các quốc gia đang phát triển là rất lớn, những nước này lại đang bị gạt ra ngoài lề của quá trình chuyển dịch năng lượng toàn cầu.

Nguồn: <https://mae.gov.vn>



TOÀ ÁN CÔNG LÝ QUỐC TẾ ĐƯA RA Ý KIẾN TƯ VẤN PHÁP LÝ VỀ VẤN ĐỀ KHÍ HẬU

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, Toà án Công lý (ICJ) đã công bố ý kiến tư vấn nghĩa vụ của các quốc gia trong việc bảo vệ hệ thống khí hậu và môi trường, sau hơn 2 năm thực hiện các quy trình tố tụng bao gồm: rà soát hệ thống luật pháp quốc tế hiện hành, xem xét ý kiến của các nước, tổ chức khu vực và quốc tế.



Toàn cảnh phiên họp của ICJ tại Mỹ.
Ảnh: Thanh Tuấn

Việc ICJ thực hiện chức năng tư vấn pháp lý nêu trên xuất phát từ đề nghị của Đại hội đồng Liên Hợp Quốc (LHQ), theo đó yêu cầu Toà làm rõ nghĩa vụ của các nước theo luật pháp quốc tế trong quá trình bảo vệ hệ thống khí hậu và những thành phần khác của môi trường cho các thế hệ hiện tại và tương lai, cùng những hệ quả pháp lý phát sinh khi quốc gia vi phạm một trong các nghĩa vụ đó, nhất là đối với các nước dễ bị tổn thương, các cộng đồng và cá nhân bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu.

Ý kiến tư vấn của ICJ được toàn thể 15 thẩm phán của Toà thông qua bằng hình thức đồng thuận, trong đó nhấn mạnh: các quốc gia có nghĩa vụ ràng buộc về pháp lý trong việc bảo vệ hệ thống khí hậu và các thành phần của môi trường trước những tác động của phát thải khí nhà kính, không chỉ căn cứ theo các điều ước quốc tế về khí hậu như Công ước khung của LHQ về biến đổi khí hậu, Nghị định thư Kyoto, Thỏa thuận Paris..., mà còn theo luật tập quán quốc tế, luật nhân quyền, luật biển quốc tế và các văn kiện pháp lý liên quan khác.

Các nghĩa vụ này bao gồm cắt giảm phát thải khí nhà kính, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường biển, chia sẻ công nghệ, hỗ trợ tài chính và hợp tác thiện chí. ICJ cũng khẳng định việc không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ về biến đổi khí hậu có thể cấu thành hành vi vi phạm luật pháp quốc tế, dẫn đến trách nhiệm của quốc gia phải chấm dứt hành vi vi phạm đó, bảo đảm không tái phạm và bồi thường cho các nước bị thiệt hại nếu có mối liên hệ nhân quả rõ ràng.

Đáng chú ý, ICJ xác định các nghĩa vụ liên quan đến biến đổi khí hậu là nghĩa vụ chung đối với toàn thể cộng đồng quốc tế, do đó, mọi quốc gia đều có lợi ích pháp lý trong việc yêu cầu thực thi các nghĩa vụ liên quan, dù có trực tiếp bị thiệt hại hay không. Đây là bước tiến quan trọng trong việc công nhận quyền và lợi ích của các quốc gia đang phát triển bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi biến đổi khí hậu và các cộng đồng dễ bị tổn thương trong hệ thống luật pháp quốc tế hiện hành.

Nguồn: <https://vtv.vn>



HỘI NGHỊ KHÍ HẬU APEC2025: THỨC ĐẨY HỢP TÁC KHU VỰC TRONG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Trong hai ngày, ngày 07 - 09 tháng 8 năm 2025, tại Trung tâm Hội nghị BEXCO, Busan (Hàn Quốc), đã diễn ra Hội nghị về khí hậu APEC 2025. Đây là diễn đàn quan trọng để các nền kinh tế thành viên trao đổi, quyết định các vấn đề then chốt liên quan đến trách nhiệm và nỗ lực thực hiện ứng phó với biến đổi khí hậu cấp khu vực.



Đoàn Chủ tịch bấm nút khai mạc Hội nghị



Phiên họp phân tích nguyên nhân khí hậu của Hội nghị

Hội nghị tập trung vào 5 mục tiêu chính, gồm: (i) Thảo luận và làm rõ các thách thức khí hậu đặc thù mà khu vực APEC đang đối mặt, bao gồm tác động đến kinh tế, xã hội và môi trường; (ii) Phân tích tính phức tạp trong việc thích ứng với biến đổi khí hậu, đặc biệt là đối với các nền kinh tế đang phát triển và các cộng đồng dễ bị tổn thương; (iii) Chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức và công nghệ giữa các nền kinh tế APEC về thích ứng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu; (iv) Xác định các giải pháp thiết thực và hướng đi tương lai, bao gồm hợp tác chính sách, tài chính xanh và đổi mới sáng tạo nhằm tăng cường năng lực ứng phó khí hậu trong toàn khu vực; (v) Thúc đẩy hợp tác khu vực và quốc tế trong khuôn khổ APEC hướng tới phát triển bền vững và công bằng về khí hậu.

Các nội dung thảo luận được chia thành hai chủ đề chính: (i) Phân tích nguyên nhân khí hậu - bao gồm: nhu cầu đánh giá các sai số mô hình dự tính khí hậu; sự quan trọng của khu vực Thái Bình Dương trong biến đổi khí hậu toàn cầu; phương pháp phân tích các hiện tượng thời tiết khí hậu cực đoan như mưa lớn, bão, nhiệt độ cao; (ii) Thích ứng và tài chính khí hậu - tập trung vào việc tích hợp rủi ro khí hậu trong quyết sách phát triển và bài học từ Quỹ khí hậu xanh (GCF) về tài trợ ứng phó biến đổi khí hậu.

Hội nghị Khí hậu APEC 2025 lần này diễn ra trong bối cảnh biến đổi khí hậu toàn cầu ngày càng phức tạp, khó lường, gây ra những tác động nghiêm trọng trên mọi phương diện kinh tế, môi trường, an sinh xã hội. Những thách thức này đe dọa trực tiếp tới mục tiêu phát triển bền vững của các quốc gia và sinh kế của hàng tỷ người dân. Thực tế đó đòi hỏi các quốc gia hành động khẩn trương, mạnh mẽ và tăng cường hợp tác quốc tế, phối hợp hành động để đạt được mục tiêu đề ra trong Thỏa thuận Paris

Nguồn: <https://mst.gov.vn>



CÁC QUỐC GIA CHÂU ÂU BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI ĐỢT NẮNG NÓNG CHƯA TỪNG CÓ

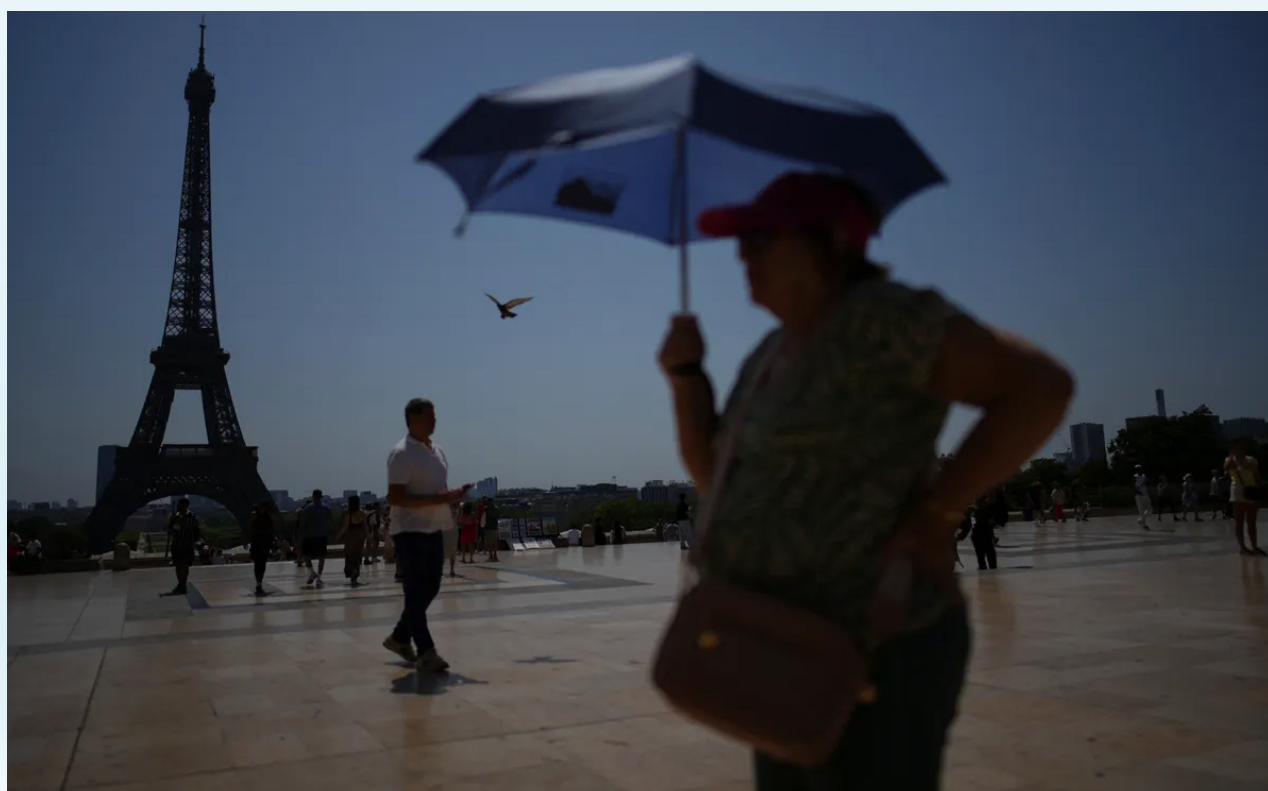
Trong tháng 7 vừa qua, nhiều quốc gia châu Âu phải đối mặt với đợt nắng nóng nghiêm trọng nhất trong năm, khi nền nhiệt dự báo sẽ liên tục phá kỷ lục trong những ngày tới. Tình trạng thời tiết cực đoan này không chỉ đe dọa hệ thống điện và gia tăng nguy cơ cháy rừng, mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe cộng đồng.



Một người đàn ông đang giải nhiệt tại đài phun nước trước nhà thờ Berlin ở Đức hôm 02/7/2025.
Ảnh: Reuters

Sóng nhiệt lan rộng khắp châu Âu - từ Đức, Ý đến Anh và Đông Âu - gây ra tình trạng “stress nhiệt” diện rộng. Tại Wimbledon (Vương quốc Anh), với mức nhiệt độ vượt 32°C đã khiến người dân phải dùng quạt tay dưới cái nắng gắt hiểm thấy. Trong khi đó, tại Thổ Nhĩ Kỳ, cháy rừng tại hai tỉnh miền tây đã khiến hơn 50.000 người phải sơ tán.

Ngay cả những nơi cao nhất châu lục cũng không tránh khỏi đợt nóng này. Dãy Alps - vốn thường còn phủ tuyết vào thời điểm này trong năm - cũng ghi nhận nhiệt độ vượt mức đóng băng.



Người dân đi bộ tại quảng trường Trocadero gần tháp Eiffel trong đợt nắng nóng ngày 02/7/2025 tại Paris.
Ảnh: AP

Tại Ý đã ban bố cảnh báo đỏ - mức cao nhất tại 16 thành phố lớn. Chính quyền kêu gọi người dân bổ sung nước đầy đủ và hạn chế ra ngoài vào những giờ nắng cao điểm để giảm nguy cơ sốc nhiệt.

Tại thành phố Catania, Ý, du khách chen chúc quanh các đài phun nước công cộng và tìm bóng râm dưới những tán ô để tránh nắng gắt. Cô Sandra, một du khách người Australia, chia sẻ: “Thời tiết ở đây thực sự rất nóng. Tôi không ngờ lại nóng đến mức này”.

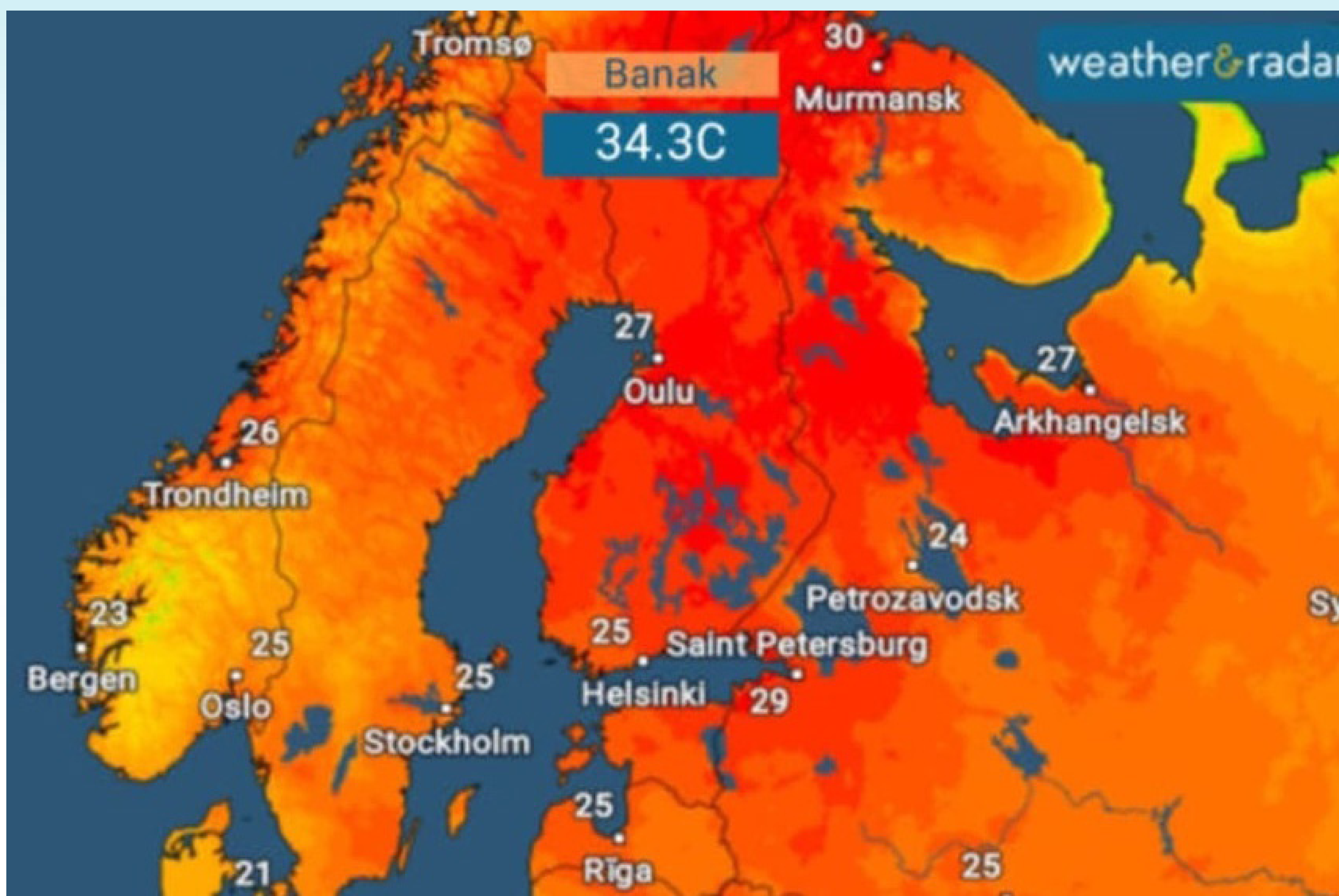
Theo các cơ quan giám sát khí hậu, tháng 6 vừa qua là tháng nóng nhất từng được ghi nhận tại Tây Âu, và đợt nắng nóng này dự kiến sẽ kéo dài đến cuối tháng.



Nhiệt kế hiển thị nhiệt độ 31°C ở Rovaniemi, Phần Lan vào tháng 7/2025.
Ảnh: Alexander Kuznetsov/Reuters

Tại Bắc Âu từ giữa tháng 7, khi dòng nước nóng ngoài khơi bờ biển phía bắc Na Uy và một vùng áp cao dai dẳng khiến nhiệt độ ở các nước Bắc Âu cao hơn 8 -10°C so với mức trung bình theo mùa. Khu vực này cũng đã bị ảnh hưởng bởi bão và sét, gây ra cháy rừng.

Na Uy đã trải qua tháng 7 nóng thứ ba trong lịch sử, với nhiệt độ trung bình toàn quốc cao hơn 2,8°C so với mức thông thường. Hơn 140 trạm khí tượng tại Na Uy xác nhận đã có hiện tượng “sóng nhiệt”. Trong đó, khoảng 28 trạm ghi nhận nhiệt độ trên 30°C suốt ít nhất 5 ngày liên tiếp, trải đều ở mọi hạt trên toàn quốc. Một số khu vực còn xuất hiện “đêm nhiệt đới”, tức là nhiệt độ không xuống dưới 20°C vào ban đêm, điều vốn hiếm gặp tại vùng cực.



Nhiệt độ vượt quá 300C ở các nước Bắc Âu.
Ảnh: Earth.org

Trong khi đó, tại Phần Lan chứng kiến ba tuần liên mức nhiệt duy trì ở ngưỡng 30°C, điều chưa từng xảy ra trong hơn 60 năm qua. Tại Thụy Điển, nắng nóng kéo dài được ghi nhận tại một số trạm ở miền bắc đất nước, trong đó có một trạm thời tiết ở Haparanda ghi nhận mức nhiệt 25°C trở lên trong 14 ngày liên tiếp. Ở Jokkmokk, Lapland, nắng nóng kéo dài 15 ngày.

Tại Thụy Điển, nắng nóng kéo dài được ghi nhận tại một số trạm ở miền bắc đất nước, trong đó có một trạm thời tiết ở Haparanda ghi nhận mức nhiệt 25°C trở lên trong 14 ngày liên tiếp. Ở Jokkmokk, Lapland, nắng nóng kéo dài 15 ngày.

Ông Erich Fischer, nhà khoa học khí hậu, Viện Công nghệ Liên Bang Thụy Sĩ chia sẻ: “Biến đổi khí hậu thực sự làm thay đổi xác suất xảy ra thời tiết cực đoan, mặc dù chúng ta biết rằng, các đợt sóng nhiệt, hạn hán và mưa lớn đã từng xảy ra trong quá khứ suốt hàng trăm năm. Nhưng ngày nay, chúng diễn ra thường xuyên hơn, điều này thực sự liên quan đến việc khí hậu đang ấm lên, bầu khí quyển ấm hơn, chính là yếu tố làm tăng cường các hiện tượng này”.

Nguồn: <https://www.theguardian.com>



THIỆT HẠI KINH TẾ TOÀN CẦU DO THIÊN TAI

Biến đổi khí hậu đang ngày càng được nhìn nhận là một trong những mối đe dọa nghiêm trọng nhất đối với tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong thế kỷ 21. Theo báo cáo mới công bố ngày 29 tháng 7 năm 2025 của công ty tái bảo hiểm Munich Re của Đức, ước tính cháy rừng, bão, động đất và các thảm họa thiên nhiên khác đã khiến nền kinh tế toàn cầu thiệt hại 131 tỷ USD trong nửa đầu năm 2025.



Một tòa nhà ở Myanmar bị đổ sập do động đất.
Ảnh: Global new light of Myanmar

Thảm họa liên quan thời tiết chiếm 88% tổng thiệt hại trong nửa đầu năm nay, trong đó khoảng 80 tỷ USD đã được bảo hiểm. Đây là mức thiệt hại được bảo hiểm cao thứ hai từng được ghi nhận trong nửa đầu năm kể từ khi công ty bắt đầu theo dõi dữ liệu vào năm 1980.

Theo nghiên cứu của Viện Potsdam, thiệt hại kinh tế toàn cầu do biến đổi khí hậu có thể lên tới 38.000 tỷ USD mỗi năm, tương đương mức tổn thất 12% GDP cho mỗi 1°C nhiệt độ tăng lên.



Thị trấn Ingham, bang Queensland, Australia chìm trong nước lũ ngày 02 tháng 02 năm 2025.
Ảnh: Reuters

Hiện nay, các tổ chức tài chính lớn như Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã bắt đầu tích hợp yếu tố khí hậu vào đánh giá vĩ mô. Chủ tịch ECB bà Christine Lagarde cho biết, biến đổi khí hậu hiện tác động trực tiếp đến lạm phát, giá năng lượng và chiến lược đầu tư, đồng thời trở thành tiêu chí quan trọng trong hoạch định chính sách tiền tệ.

Nguồn: <https://vtv.vn>



BĂNG TAN VÀ MƯA GIÓ MÙA GÂY LŨ LỤT NGHIÊM TRỌNG Ở PAKISTAN

Các sông băng trên khắp miền bắc Pakistan đã tan chảy với tốc độ nhanh hơn do nhiệt độ mùa hè phá kỷ lục, dẫn đến lũ quét và lở đất chết người.

Lũ lụt và mưa gió mùa lớn đã gây ra sự tàn phá trên khắp đất nước vào mùa hè này, giết chết ít nhất 72 người và làm bị thương hơn 130 người kể từ khi mưa bắt đầu vào cuối tháng 6 năm 2025.



Lũ lụt ở Pakistan.
Ảnh: Anadolu/Getty

Tại vùng núi Gilgit-Baltistan của đất nước, nhiệt độ đã tăng cao tới 48,5°C, các quan chức địa phương mô tả đây là điều chưa từng có ở một khu vực cao hơn 1.200 mét so với mực nước biển và nổi tiếng với những ngọn núi phủ tuyết. Kỷ lục trước đó là 47°C, được thiết lập vào năm 1971.

Khu vực trải dài dãy Himalaya, dãy núi Hindu Kush và dãy núi Karakoram cũng đã chứng kiến tốc độ tan chảy của các sông băng tăng tốc trong tháng 7 vừa qua. Nó đã dẫn đến tình trạng dâng cao của các con sông địa phương và hình thành các hồ không ổn định đã vỡ, gây ra lũ quét và lở đất, cuốn trôi các ngôi làng và đường sá, cô lập hoàn toàn một số cộng đồng dân cư.

Người đứng đầu cơ quan quản lý thảm họa Gilgit-Baltistan, Zakir Hussain, cho biết khu vực này đang phải đối mặt với tình hình rất nghiêm trọng, những người ở một số khu vực gần các sông băng đang được sơ tán khỏi nhà của họ. “Chúng tôi đang phải đối mặt với tình trạng lũ lụt ở nhiều khu vực. Nhiệt độ tăng cao khiến chúng tôi rùng mình. Chúng tôi chưa bao giờ chứng kiến thời tiết như vậy ở đây”, ông Zakir Hussain nói.



Lực lượng cứu hộ tìm kiếm nạn nhân trong đống đổ nát của những ngôi nhà bị sập sau trận mưa lớn ở quận Swabi, tỉnh Khyber Pakhtunkhwa, Pakistan.
Ảnh: Tân Hoa Xã

Theo ông Zakir Hussain, đây có thể chỉ là sự khởi đầu và khu vực này vẫn trong tình trạng báo động cao vì các cảnh báo về nhiệt độ cao vẫn tiếp tục.

Có khoảng 7.200 sông băng ở Gilgit-Baltistan, mặc dù số lượng và kích thước của chúng đã giảm trong những năm gần đây do tình trạng khẩn cấp về khí hậu. Các sông băng cung cấp nước cho các lưu vực sông quan trọng và là một phần thiết yếu trong nguồn cung cấp nước của Pakistan.

Ông Tariq Ali, một cư dân ở Gilgit cho biết, lũ quét và nhiệt độ cao đã tàn phá nhiều vùng đất nông nghiệp, nơi mà hầu hết người dân dựa vào để kiếm sống. “Tình hình như địa ngục trần gian. Đã khá lâu rồi không có mưa, chúng tôi chỉ thấy những đợt nắng nóng và băng tan rất nghiêm trọng. Cá nhân tôi chưa bao giờ chứng kiến điều kiện mùa hè như vậy ở Gilgit”, anh Ali nói.

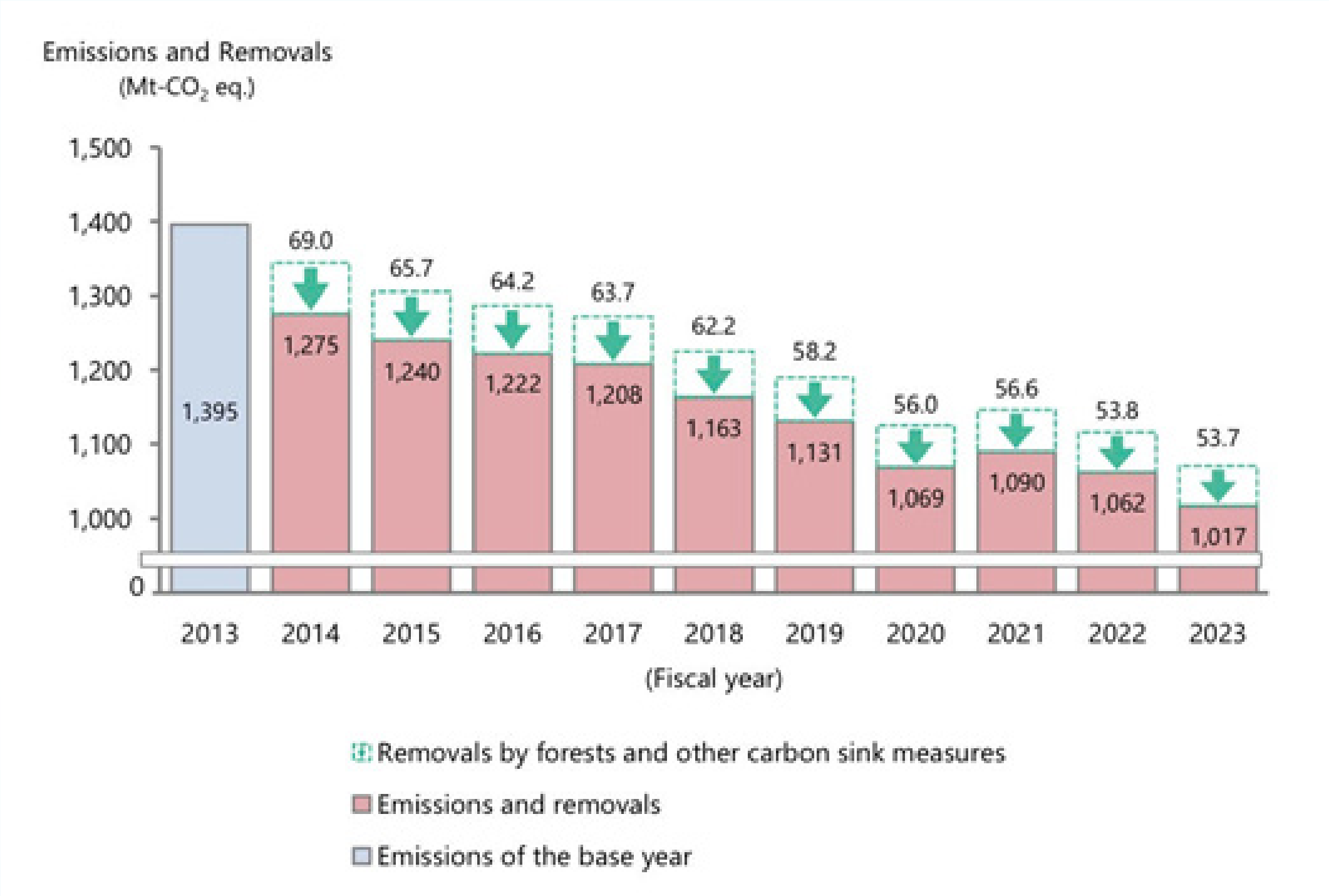
Pakistan với dân số 240 triệu người, là một trong những quốc gia dễ bị tổn thương nhất thế giới trước tác động của khủng hoảng khí hậu, phải đối mặt với mưa thất thường và nguy cơ lũ lụt cũng như nắng nóng nghiêm trọng cao. Lũ quét tàn khốc năm 2022 đã giết chết ít nhất 1.700 người và ảnh hưởng đến hơn 33 triệu người.

Nguồn: <https://www.theguardian.com>



NHẬT BẢN CÔNG BỐ BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH QUỐC GIA CHO GIAI ĐOẠN NĂM TÀI CHÍNH TỪ NĂM 1990 ĐẾN NĂM 2023

Theo báo cáo kết quả kiểm kê khí nhà kính của Nhật Bản được công bố năm 2025, tổng lượng phát thải khí nhà kính trong năm tài chính 2023 của nước này là 1.071 triệu tấn CO_{2e} (không bao gồm LULUCF, bao gồm CO₂ gián tiếp), giảm 15, 8% so với tổng lượng phát thải khí nhà kính trong năm tài chính 1990.



Xu thế phát thải và hấp thụ/loại trừ KNK quốc gia tại Nhật Bản.
Ảnh: <https://env.go.jp>

Kết quả kiểm kê lượng phát thải khí nhà kính trong năm tài chính 2023 tại Nhật Bản theo lĩnh vực 5 cho thấy, lĩnh vực năng lượng (không bao gồm CO₂ gián tiếp) chiếm 88,2% tổng lượng phát thải khí nhà kính. Tiếp theo là lĩnh vực quá trình công nghiệp và sử dụng sản phẩm (không bao gồm CO₂ gián tiếp) chiếm 7,1%, lĩnh vực nông nghiệp chiếm 3,0%, lĩnh vực chất thải chiếm 1,5% và phát thải CO₂ gián tiếp chiếm 0,2% tổng lượng phát thải khí nhà kính. Mức giảm phát thải ròng do LULUCF trong năm tài chính 2023 tương đương với 4,7% tổng lượng phát thải khí nhà kính.

Về kết quả kiểm kê theo loại khí nhà kính của Nhật Bản trong năm tài chính 2023 cho thấy, lượng phát thải CO₂ là lớn nhất, đạt 987 triệu tấn (không bao gồm LULUCF, không bao gồm CO₂ gián tiếp), chiếm 92,2% tổng lượng khí thải khí nhà kính. Lượng phát thải này đã giảm 14,5% kể từ năm tài chính 1990 và giảm 4,2% so với năm trước. Lượng giảm phát thải CO₂ trong năm tài chính 2023 là 50,7 triệu tấn, tương đương 4,7% tổng lượng phát thải khí nhà kính.

Phân tích lượng phát thải CO₂ trong năm tài chính 2023 tại Nhật Bản cho thấy đốt nhiên liệu chiếm tỷ lệ 95,0%, tiếp theo là các quá trình công nghiệp và sử dụng sản phẩm (3,9%) và lĩnh vực chất thải (1,0%).

Báo cáo kiểm kê khí nhà kính quốc gia được Nhật Bản thực hiện hằng năm trên cơ sở Điều 4 và Điều 12 của Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC) và Điều 13 của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

Nguồn: <https://www.nies.go.jp>